

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2020/HS-ST
Ngày 28 - 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Công Sinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Ba

Ông Hoàng Văn Khảm.

-Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Ý Tường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Lạc.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên toà:
Ông Kim Bách Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2020, tại Nhà Văn hóa đa năng xã Yên Đồng, Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung H, sinh ngày 05/5/1973; nơi sinh và đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 1 thôn Đ, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1950 và bà Phạm Thị N, sinh năm 1954; vợ: Trần Thị H, sinh năm 1979; con: Có 4 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền sự: Không;

Tiền án: 01; Tại bản án số 38/2017/HSPT ngày 30/6/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 01/02/2019 chấp hành xong hình phạt tù.

Nhân thân: + Năm 2007 bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng.

+ Năm 2012 bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2020 đến nay (có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Anh Đỗ Viết C, sinh năm 1980 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn N, xã L, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

- *Người làm chứng:* Anh Đào Văn C, sinh năm 1976 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn P, xã Y, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

- *Người chứng kiến:* Bà Vũ Thị T, sinh năm 1961 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 20/5/2020, Nguyễn Trung H đang ở nhà tại thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc thì nhận được điện thoại của Đỗ Viết C ở thôn N, xã L, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc gọi điện hỏi mua 01 gói ma túy (loại Heroine) với giá 200.000 đồng. H đồng ý và hẹn C đến khu vực đầm K thuộc thôn T, xã T để trao đổi bán ma túy. Một lúc sau H đến điểm hẹn gặp C, tại đây C đưa cho H 200.000 đồng, H nhận tiền và đưa cho C một gói ma túy thì bị Công an huyện Yên Lạc bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: - Thu tại túi quần sau bên phải của C một gói nhỏ bên ngoài bọc giấy bên trong có chứa chất bột cục màu trắng được niêm phong ký hiệu A1 (C khai gói ma túy vừa mua của H để sử dụng); thu tại túi áo phía trước bên trái của C 01 mảnh giấy kẻ ô ly, trên một mặt của mảnh giấy ghi “09676506” được niêm phong ký hiệu B1;

- Thu tại ven đường cạnh vị trí H và C đứng một tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng có số sê ri BS 09676506; thu tại túi quần phía trước bên phải của H đang mặc 380.000 đồng và 01 điện thoại Nokia màu xanh đã cũ.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của H thu giữ: 15 mảnh giấy ô ly kích thước (03x3cm) trong một hộp nhựa trên bàn phòng ngủ của H, 01 mảnh lưỡi dao lam và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ.

Tại kết luận giám định số 1148/KLGD ngày 21/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “ 1. *Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy có khối lượng 0,0579g (Không phải không năm bảy chín gam, không kể bao bì) loại Heroine*”.

Đối với Đỗ Viết C là người mua ma túy của H để sử dụng, Công an huyện Yên Lạc xác minh C chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến tội phạm ma túy nên

hành vi của C chưa đến mức xử lý hình sự. Ngày 16/7/2020 Công an huyện Yên Lạc xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng.

Về nguồn gốc ma túy H khai trưa ngày 20/5/2020 H một mình tìm gặp và mua của một người nam giới ở khu vực ngõ 4 đường Trần Quốc T, phường N, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc với giá 200.000 đồng. H mang về nhà sử dụng một phần còn một phần bán cho C. H không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người bán ma túy cho H nên Công an huyện Yên Lạc không có cơ sở để xác minh làm rõ.

Tại Cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 22/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc truy tố Nguyễn Trung H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước 200.000 đồng, tịch thu bán phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Nokia màu xanh của H; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định cùng bao gói niêm phong “MÃU TRẢ”; 01 mảnh lưỡi dao lam, 15 mảnh giấy và 01 mảnh giấy ghi số “09676506”. Trả lại cho bị cáo H 380.000 đồng và 01 điện thoại Nokia màu đen của H tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 18 giờ ngày 20/5/2020, tại khu vực đầm K thuộc thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Trung H đang bán trái phép 01 gói ma túy theo kết luận giám định loại Heroine có khối lượng 0,0579gam cho Đỗ Viết C với giá 200.000 đồng thì bị bắt quả tang. Hành vi bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Trung H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp vật chứng của vụ án, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Trung H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Điều luật quy định: *“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.*

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước và xâm phạm trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Như chúng ta đã biết ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Trong khi cả xã hội đang đấu tranh để đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống thì bị cáo lại làm cho tệ nạn ma túy ngày càng gia tăng. Bị cáo có đầy đủ nhận thức về tác hại của ma túy cho bản thân và xã hội nH vẫn thực hiện. Do vậy cần phải có hình phạt thật nghiêm khắc mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét nhân thân bị cáo là người có sức khỏe, phát triển bình thường về thể chất và tinh thần nH không chịu làm ăn chân chính, ăn chơi đua đòi nên nghiện ma túy. Lẽ ra phải phạt bị cáo mức án cao, song xét thấy ở Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, bị cáo đã 02 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính là đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, 01 lần bị xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy Hội

đồng xét xử chỉ xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo. Có như vậy mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: “Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”. Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[4] Về xử lý vật chứng: Số tiền 200.000 đồng là tiền do H bán ma túy mà có nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; 01 điện thoại di động NOKIA màu xanh là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc liên lạc bán ma túy nên tịch thu bán phát mại sung vào ngân sách nhà nước. Mẫu vật sau giám định 01 bao gói niêm phong “MẪU TRÁ” ký hiệu A1 = 0,0000g; 01 mảnh lưỡi dao lam, 15 mảnh giấy kích thước (03 x 03cm); 01 mảnh giấy ghi các con số “09676506” không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 380.000 đồng và 01 điện thoại di động NOKIA màu đen là tài sản hợp pháp của H không liên quan đến việc mua bán ma túy nên trả lại cho bị cáo NH tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với Đỗ Viết C là người mua ma túy Heroine của H có khối lượng 0,0579g để sử dụng, Công an huyện Yên Lạc xác minh C chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến tội phạm ma túy, chất ma túy thu được có khối lượng dưới 0,1g nên hành vi của C không thuộc quy định tại điểm a và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự nên không cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 16/7/2020 Công an huyện Yên Lạc xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng là đúng pháp luật.

Đối với người nam giới ở khu vực ngõ 4 đường Trần Quốc T, phường N, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, H khai bán ma túy cho H, do H không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Công an huyện Yên Lạc không có cơ sở để xác minh làm rõ. Cơ quan điều tra không khởi tố, Viện kiểm sát không truy tố nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trung H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trung H 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/5/2020.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng.

Tịch thu bán phát mại sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh đã cũ.

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật sau giám định 01 bao gói niêm phong “MẪU TRÁ” ký hiệu A1 = 0,0000g; 01 mảnh lưỡi dao lam đã cũ, 15 mảnh giấy kích thước (03 x 03 cm); 01 mảnh giấy ghi các con số “09676506”.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trung H số tiền 380.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen nH tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 03 tháng 8 năm 2020 giữa Công an huyện Yên Lạc và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Lạc).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Trung H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Lạc;
- Công an huyện Yên Lạc;
- Trại tạm giam;
- UBND thị trấn Y, huyện Y.
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Sinh